TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 197/2018/QĐST-HN&GĐ	*Phổ Yên, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 256/2018/TLST – HN&GĐ, ngày 13 tháng 9 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị X, sinh năm 1988

ĐKNKTT: thôn Thản Sơn, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

ĐK tạm trú: TDP Trung, P Bắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến T, sinh năm 1987

ĐKNKTT: thôn Thản Sơn, xã Liễn Sơn, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

ĐK tạm trú: TDP Trung, P Bắc Sơn, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08/10/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Tiến T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Tiến T xác định tình cảm vợ chồng không còn, khó có cơ hội đoàn tụ xây dựng cuộc sống chung. Đều nhất trí thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2.Về con chung: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Tiến T xác định quá trình chung sống vợ chồng có một con chung: cháu Nguyễn Trần Hải A, sinh ngày 12/4/2014. Chị Xuyên, anh A thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Giao cho chị Trần Thị X trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục con chung cháu Nguyễn Trần Hải A, sinh ngày 12/4/2014 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh T (do chị X không yêu cầu), anh T có quyền thăm chăm sóc, giáo dục, con chung mà không ai được quyền cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung hoặc đề nghị mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3.Về tài sản chung: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Tiến T xác định vợ chồng không có tài sản chung, không đặt ra việc giải quyết.

2.4. Khoản nợ chung, khoản cho vay chung: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Tiến T xác định không có nợ chung, không đặt ra việc giải quyết.

2.5.Về án phí: Chị Trần Thị X và anh Nguyễn Tiến T thỏa thuận: chị X tự nguyện nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn theo sơ thẩm 150.000đ, chị Xuyên được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0008726 ngày 13/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Chị X được trả lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Liễn Sơn, H Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà